

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRÀ BÙI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24 /GCN-HN.HCN

Trà Bui, ngày 04 tháng 01 năm 2022

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính
phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;
Căn cứ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên địa bàn, Chủ tịch
Ủy ban nhân dân xã Trà Bui, chứng nhận:*

Hộ gia đình ông/bà: **Đinh Đôi**

Dân tộc: Hre

Số CCCD/CMND số: Ngày cấp

Nơi thường trú: tổ 2, thôn Niên, xã Trà Bui, huyện Trà Bồng.

I. Danh sách các thành viên trong hộ gia đình:

STT	Họ và tên	Dân tộc	Quan hệ với chủ hộ	Năm sinh		Ghi chú (trường hợp gia đình có sự thay đổi các thành viên trong hộ)
				Nam	Nữ	
1	Đinh Đôi	Hre	Chủ hộ	1995		
2	Hồ Thị Thảo	Co	Vợ		1996	
3	Đinh Hồ Quỳnh Tiên	Hre	Con		2015	
4	Đinh Hồ Quỳnh Tuyên	Hre	Con		2017	
5	Đinh Hồ Kha Ly	Hre	Con		2019	
6						
7						
8						
9						
10						
11						
12						

II. Kết quả phân loại hộ gia đình giai đoạn 2022 - 2025

NĂM 2022							Ngày 04 tháng 01 năm 2022	
☒ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN						Xác nhận của Chủ tịch UBND xã (Ký tên, đóng dấu)	
☐ CN	☐ 1	☒ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☒ 11	 Hồ Văn Ba	
	☒ 2	☐ 4	☐ 6	☒ 8	☒ 10	☐ 12		
NĂM 2023							Ngày 04 tháng 01 năm 2023.	
☒ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN						Xác nhận của Chủ tịch UBND xã (Ký tên, đóng dấu)	
☐ CN	☐ 1	☐ 3	☒ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11	 Hồ Văn Ba	
	☒ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☒ 10	☐ 12		
NĂM 2024							Ngày tháng 01 năm 2024	
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN						Xác nhận của Chủ tịch UBND xã (Ký tên, đóng dấu)	
☐ CN	☐ 1	☐ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11	CHUNG THỰC BẢN SAO ĐỒNG VỚI DAN CHỈ NH Số chứng thực... 611 Quyền số... SC/BS Ngày 11 tháng 12 năm 2023  CHỦ TỊCH	
	☐ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☐ 10	☐ 12		
NĂM 2025							Ngày tháng 01 năm 2025	
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN						Xác nhận của Chủ tịch UBND xã (Ký tên, đóng dấu)	
☐ CN	☐ 1	☐ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11	 Hồ Ngọc Ninh	
	☐ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☐ 10	☐ 12		
NĂM 202..							Ngày tháng năm	
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN						Xác nhận của Chủ tịch UBND xã (Ký tên, đóng dấu)	
☐ CN	☐ 1	☐ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11		
	☐ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☐ 10	☐ 12		

Ghi chú về các từ viết tắt:

- N: Hộ nghèo; CN: Hộ cận nghèo;

- Các số từ 1 - 12 viết tắt về các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo, cụ thể:

- Việc làm; 2: Người phụ thuộc trong hộ gia đình; 3: Dinh dưỡng; 4: Bảo hiểm y tế; 5: Trình độ giáo dục người lớn; 6: Tình trạng đi học của trẻ em;
- Chất lượng nhà ở; 8: Diện tích nhà ở bình quân đầu người; 9: Nguồn nước sinh hoạt; 10: Nhà tiêu hợp vệ sinh; 11: Sử dụng dịch vụ viễn thông;
- Phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin.

(Ghi X vào ô tương ứng với kết quả phân loại Hộ nghèo, hộ cận nghèo và các chỉ số thiếu hụt của hộ nghèo, hộ cận nghèo)

NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp cho hộ gia đình làm căn cứ xác định hộ gia đình và các thành viên trong hộ gia đình được hưởng các chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Theo Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký tên, đóng dấu công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho hộ gia đình vào ô của năm liên sau thời điểm rà soát, làm cơ sở để người dân hưởng chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo trong năm tại ô ký tên, đóng dấu.

3. Trường hợp hộ gia đình có thay đổi về thành viên thì gửi các giấy tờ liên quan về sự thay đổi thành viên (giấy chứng nhận kết hôn, giấy chứng sinh/khai sinh, giấy chuyển hộ khẩu, giấy khai tử,...) để Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, bổ sung vào danh sách thành viên trong hộ gia đình trên Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo đã cấp. Chủ tịch UBND cấp xã ký tên, đóng dấu vào dòng ghi tên thành viên thay đổi tại cột Ghi chú trong biểu Danh sách thành viên trong hộ gia đình.

4. Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được bảo quản cẩn thận để tránh hư hỏng, rách nát hoặc bị mất. Trường hợp bị hư hỏng, rách nát hoặc bị mất thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, cấp đổi lại cho hộ gia đình trên cơ sở danh sách, dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý và thu lại Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cũ để lưu hồ sơ.